TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 268/2024/HC-PT
Ngày 04/5/2024

V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hồng Sơn;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;
Ông Trần Quang Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đỗ Quyên - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 04 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 60/2023/HC-PT ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*", do có kháng cáo của người khởi kiện đối với bản án hành chính sơ thẩm số 342/2023/HC-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4603/2024/QĐ-PT ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, vụ án có các đương sự sau:

**** Người khởi kiện***: Ông Nguyễn Đình Đ1, sinh năm 1943 (có mặt);

Địa chỉ: Số 128 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Phạm Văn H1 và luật sư Đỗ Huy T1 - Văn phòng luật sư PGQN, thuộc Đoàn luật sư thành phố HN (đều có mặt).

**** Người bị kiện***: Ủy ban nhân dân (UBND) và Chủ tịch UBND quận TX, thành phố HN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng T2 - Phó Chủ tịch UBND quận TX (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Phạm Thanh N - Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất UBND quận TX.

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. UBND phường TXT.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh Đ2 - Chủ tịch UBND phường TXT (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1950 (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Đ1, sinh năm 1943; địa chỉ: Số 128 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN (có mặt).

3. Viện nghiên cứu sành sứ thủy tinh công nghiệp, Bộ Công nghiệp; địa chỉ: Số 132 đường NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Bà Phùng Khánh C2, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 128 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN.

5. Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 128 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN.

6. Bà Phạm Thị Thu H2, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 128 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN.

7. Cháu Nguyễn Đình H3, sinh năm 2019 và cháu Nguyễn Khánh A, sinh năm 2015; địa chỉ: Số 128 NT, phường TXT, quận TX, thành phố HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, người khởi kiện – ông Nguyễn Đình Đ1 trình bày:

Ông Đ1 và vợ là bà Nguyễn Thị C1 là người đứng tên sử dụng thửa đất tại địa chỉ giải phóng mặt bằng số 128 NT, phường TX, quận TX, HN. Thửa đất này vợ chồng ông đang sử dụng trước kia nằm trong thửa đất thuộc quyền sử dụng của HTX NC (khi đó thuộc huyện TL, HN). Năm 1991, UBND xã NC và Hợp tác xã NC giao cho Trung tâm Nghiên cứu công nghiệp Sành sứ thủy tinh thuộc Bộ Công nghiệp nhẹ. Cũng trong năm 1991, Trung tâm nghiên cứu công nghiệp Sành sứ Thủy tinh có quyết định giao thửa đất đó cho vợ ông (Nguyễn Thị C1) để làm nhà ở. Thửa đất của vợ chồng ông đã được giao trước ngày 15/10/1993 (bản đồ địa chính năm 1996 có nhà B1) sử dụng ổn định hơn 30 năm qua là đất hợp pháp, không phải là đất lấn chiếm, không có tranh chấp với ai và chưa bao giờ có cơ quan nào xử lý vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, để thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, ngày 29/6/2022, gia đình ông nhận được Quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Ông thấy việc ban hành hai quyết định này có những vi phạm pháp luật về quy trình ban hành và nội dung, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông… Với những giá trị bồi thường, hỗ trợ và phương án tái định cư là không phù hợp các quy định của Luật đất đai và các văn bản pháp luật liên quan. Thửa đất của gia đình ông đang sử dụng thuộc loại đất được giao không đúng thẩm quyền, không phải là đất lưu không. Khi ông nộp thuế sử dụng đất hàng năm thì cơ quan thuế ghi là đất phi nông nghiệp hoặc đất ở đô thị.

Quyết định số 3011/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc thu hồi đất đối với gia đình ông để thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT đã căn cứ vào Quyết định số 6023, Quyết định 3854 vi phạm Luật

xây dựng, Luật quy hoạch đô thị để ban hành. Ngoài ra, Quyết định số 3011/QĐ-UBND còn vi phạm quy trình, thủ tục thu hồi đất. Quyết định số 3055 có nhiều sai phạm trong phương án phê duyệt.

Theo ông, khi thu hồi đất, gia đình ông phải được bồi thường 100% đơn giá theo quy định của pháp luật (Điều 11 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014). Nhưng theo Quyết định số 3050 thì gia đình ông chỉ được bồi thường, hỗ trợ về đất theo tỷ lệ đơn giá 20% = 264.040.000 đồng; bồi thường, hỗ trợ về công trình trên đất theo tỷ lệ đơn giá 50% = 334.095.874 đồng; tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ = 598.135.874 đồng và không được xét tái định cư là không đúng quy định của pháp luật. Đất vợ ông được giao từ trước ngày 15/10/1993 (Bản đồ địa chính có nhà B1) sử dụng ổn định hơn 30 năm qua là đất hợp pháp, không phải là đất lấn chiếm, không có tranh chấp với ai, không bị xử lý vi phạm pháp luật. Như vậy, xét về nguồn gốc hình thành thì thửa đất này có đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 100 Luật đất đai năm 2013 và không phải nộp tiền sử dụng đất. Việc tùy tiện ghi loại đất lưu không vào thửa đất của ông trong phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư được duyệt theo Quyết định 3050 là vi phạm pháp luật vì Luật đất đai không có điều khoản nào quy định về loại đất lưu không…. Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 4195/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND quận TX có sai lầm nghiêm trọng, Quyết định số 6023 của UBND thành phố HN và Quyết định số 3854 của UBND quận TX có nội dung không hợp pháp.

Không đồng ý với quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, ông Đ1 đã khiếu nại đến Chủ tịch UBND quận TX.

Ngày 05/10/2022, Chủ tịch UBND quận TX ban hành Quyết định số 4195/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại, theo đó có nội dung giữ nguyên quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ trên.

Theo đơn khởi kiện và khởi kiện bổ sung, ông Đ1 yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các quyết định sau:

- Quyết định số 3011/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX (Quyết định số 3011) về việc thu hồi 41m^2 đất thuộc thửa đất số 25 tờ bản đồ số 5E - II - 7, tại địa chỉ GPMB số 128 NT, phường TXT, quận TX, HN mang tên người sử dụng đất là ông Nguyễn Đình Đ1 và bà Nguyễn Thị C1 để thực diện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, HN.

- Quyết định số 3050/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của Chủ tịch UBND quận TX (Quyết định số 3050) về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư để thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, HN đối với người sử dụng đất là ông Nguyễn Đình Đ1 và vợ là bà Nguyễn Thị C1.

- Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố HN về phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường NT1 (đoạn từ đầu ngõ 162 NT đến nút giao đường NT2).

- Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận TX về phê duyệt dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

- Quyết định số 4195/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của Chủ tịch UBND quận

TX (Quyết định số 4195) về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

**** Ý kiến của Chủ tịch và UBND quận TX:***

Để thực hiện dự án cải tạo mở rộng đường NT. Ngày 31/10/2018, UBND thành phố HN ban hành Quyết định số 6023/QĐ-UBND về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường Nguyễn Trãi (đoạn từ ngõ 162 NT đến nút giao đường NT2), tỉ lệ 1/500. UBND quận TX ban hành Quyết định số 3854/QĐ-UBND về việc cải tạo, mở rộng đường NT. Ngày 07/09/2020, UBND quận TX ban hành Thông báo số 624/TB-UBND về việc thu hồi đất đến gia đình bà Nguyễn Thị C1. Ngày 14/9/2020, UBND phường TXT, Ban quản lý dự án ĐTXD quận, Trung tâm phát triển quỹ đất quận TX đã họp dân thông báo kế hoạch tiến độ thu hồi đất có bà Nguyễn Thị C1 tham dự.

Ngày 14/10/2020, Tổ công tác GPMB đã tiến hành điều tra kiểm đếm, đo đạc nhà, đất bà bà Nguyễn Thị C1 sử dụng, bà C1 không đồng ý với số liệu đo đạc và không ký vào biên bản. Theo xác nhận của UBND phường TXT diện tích 41,0m^2 đất thu hồi thuộc 1 phần thửa số 25, tờ bản đồ số 5^E-II-7 của hộ bà Nguyễn Thị C1 là đất lưu không. Năm 1991, UBND xã NC cho Trung tâm sành sứ thuê, mượn dải đất ngoài hàng rào Trung tâm, sát đường. Ngày 25/12/1991, Trung tâm nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh có Quyết định số 61 tạm giao đất lưu không cho bà Nguyễn Thị C1 quản lý và sử dụng, quyết định không ghi rõ số diện tích đất tạm giao. Thời điểm gia đình tự xây dựng, làm nhà ở từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 (Bản đồ địa chính năm 1996 là nhà B1). Nhà đất nằm trong kết luận thanh tra số 578/TTHN ngày 5/9/1996 của Thanh tra thành phố HN.

Trên cơ sở xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, ngày 17/5/2021 và ngày 01/7/2021, 13/7/2021, Tổ công tác đã niêm yết công khai Thông báo số 16/TB-HĐBT; tổ chức lấy ý kiến; tổ chức đối thoại về việc dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 35 hộ dân trong đó có trường hợp gia đình ông Nguyễn Đình Đ1 (không tham dự cuộc họp).

Ngày 11/11/2021, UBND quận TX đã có văn bản số 1843/UBND-HHĐBT báo cáo UBND thành phố về việc đề xuất chính sách cho dự án.

Ngày 30/3/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố HN đã họp liên ngành tại tờ trình số 4326/TTrLN và được UBND thành phố HN chấp thuận tại Văn bản số 1961/UBND-TNMT ngày 23/6/2022 về giải quyết vướng mắc về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT.

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng căn cứ văn bản giải quyết vướng mắc về chính sách của thành phố điều chỉnh phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư chi tiết chuyển Trung tâm Phát triển quỹ đất tổng hợp trình Hội đồng thẩm định phương án.

- Căn cứ Luật Đất đai 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, Nghị định số 47/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố và Văn bản số 1961/UBND-TNMT ngày 23/6/2022 của UBND thành phố về việc chấp thuận

chính sách khi thực hiện dự án. Ngày 28/6/2022, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã thẩm định và thống nhất thông qua phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được lập cho ông Nguyễn Đình Đ1 và bà Nguyễn Thị C1. Tại phương án:

- Về đất: *"Hỗ trợ đối với phần diện tích đất nằm trong chỉ giới GPMB 7,79m^2 của bà Nguyễn Thị C1: 41,0m^2 x 32.200.000đồng x 20% =264.040.000đồng"*.

- Về công trình: *"Hỗ trợ bằng 50% mức bồi thường theo quy định tại Điều 11, 12, 13 của Quy định này đối với nhà, công trình xây dựng từ 15/10/1993 đến trước 01/7/2004 mà vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, vi phạm hành lang bảo vệ công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, công bố công khai và cắm mốc giới nhưng được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận không có văn bản xử lý ngăn chặn của cấp có thẩm quyền. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ công trình trên đất: 334.095.874 đồng"*.

- Về tái định cư: *"Bà Nguyễn Thị C1 không được xét tái định cư"*.

Ngày 29/6/2022, UBND quận TX có Quyết định số 3011 về việc thu hồi đất và Quyết định số 3050 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

Như vậy, UBND quận TX đã triển khai đầy đủ về trình tự, thủ tục, trình tự thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB đối với gia đình bà Nguyễn Thị C1.

Về việc giải quyết khiếu nại: Không đồng ý Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nên ông Đ1 và bà C1 đã khiếu nại. Nội dung khiếu nại cho rằng lãnh đạo quận TX triển khai Dự án có nhiều vi phạm. Trong khi chưa được giải quyết thì UBND quận đã ban hành Quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ là không đúng. UBND quận đã thụ lý khiếu nại và Chủ tịch UBND quận đã phân công nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại.

Ngày 28/9/2022, Chủ tịch UBND quận TX ban hành quyết định số 4195 về việc giải quyết khiếu nại có nội dung giữ nguyên Quyết định số 3011 và Quyết định số 3050.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình Đ1.

**** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có ý kiến như sau***:

- UBND phường TXT: Cung cấp Sổ mục kê đất ngày 08/3/2000 và Bản đồ địa chính tờ 5E – II- 7 đo vẽ năm 1994 tỉ lệ 1/200, bàn giao năm 1996; Quyết định số 61/TTNC-TCHC ngày 25/12/1991 của Trung tâm nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh về việc tạm giao đất lưu không cho bà Nguyễn Thị C1 tạm thời quản lý sử dụng; Giấy chuyển nhượng đất ngày 02/5/2000; Kết luận số 578/TTHN ngày 15/09/1996 của Thanh tra thành phố HN.

- Viện nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh: Viện nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh trước đây là Trung tâm Nghiên cứu Công nghiệp Sành sứ Thủy tinh được thành lập theo Quyết định số 309/CNn- TCQL ngày 21/06/1982

của Bộ công nghiệp nhẹ. Viện nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình Đ1.

- Bà Nguyễn Thị C1: Đồng ý với nội dung trình bày và các yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình Đ1.

- Bà Phùng Khánh C2: Bà C2 có thuê diện tích tầng 01 (tầng 2, 3 bị mưa dột nên không thuê) tại 128 phố NT của bà Nguyễn Thị C1 để kinh doanh. Bà C2 không có ý kiến gì đối với việc khởi kiện của ông Nguyễn Đình Đ1. Trường hợp ông Đ1 cần lấy lại diện tích thuê thì bà C2 sẵn sàng thanh lý hợp đồng để hoàn trả lại mặt bằng thuê.

- Ông Nguyễn Đình V (con ông Nguyễn Đình Đ1 và bà Nguyễn Thị C1), bà Phạm Thị Thu H2 (vợ ông V) cùng các con là Nguyễn Khánh A, Nguyễn Đình H3 có Hộ khẩu thường trú tại 128 phố NT không có nội dung trình bày.

*** Tại bản án hành chính sơ thẩm số 342/2023/HC-ST ngày 26/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố HN đã quyết định**:

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 3; điểm a khoản 2 Điều 193 và các Điều 30, 32, 116, 157, 194, 204, 206, 348 Luật tố tụng hành chính; Luật Đất đai năm 2013; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại; Thông tư số 07/2013/ TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử: Bác các yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình Đ1.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 27/9/2023, người khởi kiện có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm**:

- Quan điểm của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện và của người khởi kiện: Bà C1 được giao đất năm 1991 và ông Đ1, bà C1 sử dụng đất hợp pháp ổn định hơn 30 năm, nộp tiền sử dụng đất theo đúng quy định, đất hoàn toàn không có tranh chấp; diện tích đất gia đình ông Đ1 sử dụng có đủ căn cứ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đồng thời, ông Đ1 là quân nhân có nhiều cống hiến cho đất nước nên ông Đ1 phải được bố trí tái định cư vì ông Đ1 có quyền sở hữu tài sản nên phải được bồi thường 100%. UBND quận không áp dụng đúng quy định của pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng đúng pháp luật. Quyết định số 6023 của UBND thành phố HN về chỉ giới đường đỏ (chiều ngang đường NT21m khác với quyết định thời điểm Chủ tịch thành phố trước là Quyết định số 6631 là 30m); Quyết định số 3854 của UBND quận TX chiều ngang đường là 21m, việc thay đổi chỉ giới là trái pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại HN phát biểu ý kiến đánh giá việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm là đúng quy định của pháp luật; đơn kháng cáo hợp lệ trong thời hạn nên được xem xét

theo thủ tục phúc thẩm; tại phiên tòa, một số người tham gia tố tụng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt là không trái quy định. Về nội dung: Qua xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa thấy: Tại Quyết định số 61/TTNC-TCQL ngày 25/12/1991 của Giám đốc Trung tâm nghiên cứu công nghiệp Sành sứ Thủy tinh có nội dung: *"Giao ô đất số ... ở nằm trên trục đường vào cơ quan cho chị Nguyễn Thị C1 tạm thời quản lý sử dụng kể từ ngày 25/12/1991 cho đến khi Nhà nước đưa vào quy hoạch (khi Nhà nước sử dụng không có bồi thường)"*. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 241 Luật tố tụng hành chính, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa; nghe ý kiến trình bày của phía người khởi kiện, ý kiến của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:

Theo đơn khởi kiện và khởi kiện bổ sung, ông Đ1 yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các quyết định sau:

- Quyết định số 3011 của UBND quận TX về việc thu hồi 41m^2 đất thuộc thửa đất số 25 tờ bản đồ số 5E - II - 7, tại địa chỉ GPMB số 128 NT, phường TXT, quận TX, HN mang tên người sử dụng đất là ông Nguyễn Đình Đ1 và bà Nguyễn Thị C1 để thực diện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, HN.

- Quyết định số 3050 của Chủ tịch UBND quận TX về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư để thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, HN đối với người sử dụng đất là ông Nguyễn Đình Đ1 và vợ là bà Nguyễn Thị C1.

- Quyết định số 4195 của Chủ tịch UBND quận TX về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

Xác định đây là các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật tố tụng hành chính. Tòa án nhân dân thành phố HN thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 30, 32 Luật tố tụng hành chính là đúng thẩm quyền.

Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Đình Đ1 yêu cầu bổ sung người tham gia tố tụng là Chủ tịch UBND thành phố HN; Sở Quy hoạch kiến trúc thành phố HN; Viện quy hoạch xây dựng HN; Sở tài nguyên và Môi trường HN vào tham gia tố tụng để xem xét hủy: Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố HN về phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường NT (đoạn từ đầu ngõ 162 NT đến nút giao đường NT2); Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận TX về phê duyệt dự án: Cải tạo mở rộng theo quy hoạch tuyến đường NT. Xét thấy đây là các quyết định hành chính do cơ quan hành chính nhà nước ban hành, các quyết định hành chính này mang tính tổng thể, không phải là quyết định hành chính cá biệt đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể nên

không phải là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo khoản 2 Điều 3 Luật tố tụng hành chính. Do đó, ông Đ1 không có quyền khởi kiện nên Tòa án không xem xét thụ lý giải quyết, không đưa bổ sung người tham gia tố tụng theo yêu cầu của ông Đ1.

[1.2]. Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 14/10/2022, Tòa án nhân dân thành phố HN nhận được đơn khởi kiện của ông Nguyễn Đình Đ1 yêu cầu hủy các quyết định trên là đảm bảo thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, thấy vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tiến hành xét xử vụ án.

2. Về nội dung:

[2.1]. Xét Quyết định số 3011:

- Về thẩm quyền ban hành: Ngày 29/6/2022, UBND quận TX ban hành Quyết định thu hồi đất số 3011/QĐ-UBND (do Phó Chủ tịch UBND quận TX ký thay Chủ tịch UBND quận - thay mặt UBND quận TX) là đúng thẩm quyền quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, khoản 2 Điều 66 Luật đất đai năm 2013. Các bên cũng không tranh chấp về thẩm quyền.

- Về căn cứ pháp lý, trình tự thủ tục thu hồi đất đối với ông Đ1 để thực hiện dự án: Căn cứ Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố HN về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường NT(đoạn từ đầu ngõ 162 NTđến nút giao đường Nguyễn Trãi), tỷ lệ 1/500, địa điểm: Quận TX, HN; ngày 31/10/2018, UBND quận TX ban hành Quyết định số 3854/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX; Bản định vị mốc xác định mốc giới thực hiện theo Văn bản số 5526/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/6/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 04/10/2019; ngày 10/12/2021, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 35/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2022; danh mục dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố HN năm 2022 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Ngày 14/01/2022, UBND thành phố HN ban hành Quyết định số 195/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 quận TX. Ngày 07/9/2020, UBND quận TX ban hành Thông báo thu hồi đất đối với ông Nguyễn Đình Đ1 để thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

Sau khi dự án được các đơn vị triển khai thực hiện theo quy trình quy định tại Quyết định 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố, trên cơ sở xác nhận nguồn gốc đất, phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện giải phóng mặt bằng dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX đã được Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Quận thẩm định; ngày 29/6/2022, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận TX có Văn bản số 199/BQLDA-GPMB về việc ban hành Quyết định thu hồi đất đối với 39 hộ gia đình, cá nhân nằm trong diện GPMB dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến

phố NT, quận TX.

Ngày 29/6/2022, Phòng Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 89/TTr-TN&MT về việc thu hồi đất để thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

Ngày 29/6/2022, UBND quận TX ban hành Quyết định số 3011/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX, cụ thể: Thu hồi 41m^2 đất bà Nguyễn Thị C1, thuộc thửa đất số 25 (1P) tờ bản đồ số 5E-II-7, tại địa chỉ GPMB: Số 128 phố NT, phường TX, quận TX, HN; lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX.

Như vậy, UBND quận TX đã ban hành Quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình ông Đ1, bà C1 tại địa chỉ GPMB số 128 phố NTđể thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX là đúng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai 2013, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Điều 10 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố HN về việc ban hành quy định một số nội dung về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố HN. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để hủy quyết định thu hồi đất theo yêu cầu khởi kiện của ông Đ1.

[2.2]. Xét Quyết định số 3055:

- Quyết định số 3050 do Phó chủ tịch UBND quận TX ký thay Chủ tịch - thay mặt UBND quận TX là đúng thẩm quyền ban hành theo quy định tại Luật tổ chức chính quyền địa phương; điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 quy định về thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Về căn cứ pháp lý và trình tự thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án: UBND quận TX đã thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thành lập Tổ công tác; lập, phê duyệt dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tổ chức họp dân và tổ chức điều tra hiện trạng, xác nhận nội dung điều tra; lập, niêm yết lấy ý kiến về dự thảo, hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; hoàn chỉnh, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư…; chi trả tiền và bàn giao mặt bằng đảm bảo đúng quy định từ Điều 32 đến Điều 37 Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND Thành phố ban hành Quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố HN.

Xét tính có căn cứ quyết định trên cần xem xét nguồn gốc, quá trình sử dụng đất; việc áp dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với gia đình ông Đ1, cụ thể như sau:

Tại Quyết định cho thuê mượn đất lưu không số 99/QĐ-UBND ngày 26/10/1991 của UBND xã NC có nội dung: "*Giao phần đất lưu không bên ngoài giáp tường rào phía tây của Trung tâm Nghiên cứu công nghiệp sành sứ thủy tinh*

với diện tích 850m^2 cho Trung tâm quản lý và sử dụng" (Điều 1).

Tại Quyết định số 61/TTNC-TCQL ngày 25/12/1991 của Giám đốc Trung tâm nghiên cứu công nghiệp Sành sứ Thủy tinh có nội dung: *"Giao ô đất số ... ở nằm trên trục đường vào cơ quan cho chị Nguyễn Thị C1 tạm thời quản lý sử dụng kể từ ngày 25/12/1991 cho đến khi Nhà nước đưa vào quy hoạch (khi Nhà nước sử dụng không có bồi thường)"*.

Như vậy, về nguồn gốc thửa đất GPMB của bà C1 được cơ quan giao trước ngày 15/10/1993. Tại Giấy xác nhận đăng ký đất đai số 6370/GXN-CNTX ngày 19/6/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai thành phố HN - Chi nhánh quận TX xác nhận:

"*2.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất: Không phù hợp với quy hoạch đất ở. Một phần nằm trong quy hoạch mở đường NT (theo quy hoạch phân khu đô thị H2-2*).

"3.2. Nguồn gốc sử dụng đất: Đất cơ quan giao trước 15/10/1993. Năm 1991 Trung tâm Sành sứ thủy tinh có Quyết định giao đất cho bà Nguyễn Thị C1. bà C1 *ở và sử dụng từ đó đến nay có đóng thuế đầy đủ. Diện tích 49,6m^2"*.

"3.6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất: Không phù hợp với quy hoạch đất ở. Một phần nằm trong quy hoạch mở đường NT (theo quy hoạch phân khu đô thị H2-2). Nội dung khác: Nằm trong Kết luận thanh tra số 578/TTHN ngày 05/9/1996".

Theo Kết luận thanh tra số 578/TTHN ngày 05/9/1996 có nội dung:

"... Đối với các công trình xây dựng trái phép trên đất lưu không dọc đường NTL, đường NT, đường NHT, đường vào thôn QN...tùy theo điều kiện xử lý:

+ Nếu công trình xây dựng vi phạm qui hoạch của thành phố, vi phạm hành lang bảo vệ đường bộ được qui định tại điều lệ bảo vệ đường bộ ban hành kèm theo nghị định số 203/HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng bộ trưởng nay là Thủ tướng Chính phủ thì phải dỡ bỏ.

+ Nếu công trình xây dựng không vi phạm qui hoạch và hành lang bảo vệ đường bộ thì có thể tồn tại. Nhưng phải tiến hành kiểm tra cụ thể từng hộ sử dụng đất và xây dựng nhà ở để xử lý theo các qui định của pháp luật".

Từ các tài liệu trên hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ xác định thửa đất bị thu hồi giải phóng mặt bằng gia đình ông Đ1, bà C1 đang quản lý, sử dụng là đất lưu không. Vì vậy, UBND phường TXT đã xác định tại Văn bản Xác nhận số 439/UBND-ĐC ngày 12/5/2021: *"Thửa đất GPMB số: 15(1P) tờ bản đồ số 5E-II-7. Phần diện tích đất 41,0m^2 nằm trong chỉ giới GPMB: đất lưu không; bà Nguyễn Thị C1 có Phiếu thu tiền ngày 23/12/1991 của Trung tâm Sành sứ Thủy tinh; Thời điểm gia đình tự xây dựng làm nhà ở từ sau ngày 15/10/1993 và trước ngày 01/7/2004 (Bản đồ địa chính năm 1996 chưa có nhà). Nhà đất nằm trong kết luận Thanh tra số 578/TTHN ngày 05/9/1996 của Thanh tra thành phố HN "* là có căn cứ, phù hợp với vị trí, nguồn gốc, quá trình sử dụng đất đối với gia đình ông Đ1, bà C1.

Do phần diện tích đất trong chỉ giới GPMB 41m^2 đất của bà C1, ông Đ1 là

đất lưu không, căn cứ quy định tại Điều 75 Luật Đất đai 2013, Điều 34 Quy định kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố HN thì bà C1, ông Đ1 không đủ điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi. Tuy nhiên, UBND quận TX đã áp dụng Văn bản số 1961/UBND-TNMT ngày 23/6/2022 của UBND Thành phố về việc giải quyết vướng mắc về chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện dự án cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, theo đó tại Phương án đã hỗ trợ về đất *"bằng 20% giá đất ở quy định tại Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố HN đối với phần diện tích đất thực tế thu hồi có xây dựng nhà ở và các công trình để ở sử dụng từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004",* cụ thể: 41m^2 x 32.200.000 đồng x 20% = 246.040.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và đảm bảo đúng quy định tại Điều 7, Điều 27 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố HN.

Do gia đình ông Đ1 không ăn ở tại địa chỉ thu hồi đất nên không được xét mua nhà tái định cư là đúng quy định tại Điều 7, Điều 27 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố HN.

Từ nhận định trên nhận thấy yêu cầu khởi kiện của ông Đ1 đối với Quyết định số 3050 là không có cơ sở chấp nhận.

[2.3]. Xét Quyết định số 4195:

- Quyết định số 4195/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND quận TX (do Phó Chủ tịch UBND quận ký thay Chủ tịch) là đảm bảo đúng thẩm quyền quy định tại Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật khiếu nại năm 2011.

- Về nội dung: Tại Điều 1 Quyết định số 4195/QĐ-UBND: "*Giữ nguyên Quyết định số 3011/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX và Quyết định số 3050/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX. Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đình Đ1 và vợ là bà Nguyễn Thị C1 là không đúng*".

Xét thấy, do không có căn cứ hủy Quyết định số 3011/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Cải tạo, mở rộng theo quy hoạch tuyến phố NT, quận TX và Quyết định số 3050/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận TX về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án, nên nội dung trả lời khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND quận TX đối với ông Đ1, bà C1 là có căn cứ, đúng pháp luật nên không có cơ sở hủy quyết định giải quyết khiếu nại theo yêu cầu khởi kiện của ông Đ1.

Từ các phân tích, đánh giá trên, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình Đ1 là có căn cứ, tại phiên tòa phúc thẩm mặc dù có kháng cáo nhưng người khởi kiện không xuất trình thêm được chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu của mình. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Đình Đ1. Ông Đ1 là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên; căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Đình Đ1. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 342/2023/HC-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố HN.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: ông Nguyễn Đình Đ1 không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *Cục THADS TP Hà Nội;*
- *Các đương sự (theo địa chỉ);*
- *Lưu HS, phòng HCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Hồng Sơn